

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN THẠNH
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/DSST

Ngày: 17/9/2018

Về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THẠNH - TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Hiệp

2/ Bà Nguyễn Ngọc Nhuận

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiếu Ly- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An.

Hôm nay, ngày 17 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 109/2018/TLST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2018 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/QĐXXST- DS ngày 14 tháng 8 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2018/QĐST-DS ngày 30/8/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Ngô Văn L, sinh năm 1956 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Đông Bắc, xã Tân Hòa, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Lắm, sinh năm: 1968 (vắng mặt).

Bà Đoàn Thị L, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Xóm Than, xã Tân Bình, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Ngô Văn L trình bày: Vào ngày 01 tháng 7 năm 2014 (AL) ông L và bà L có thể chấp cho tôi một quyết định về việc tạm giao nền nhà trên tuyến dân cư vượt lũ kênh Năm Ngàn, xã Tân Bình, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An (lô đất diện tích 200 m², vị trí số B.28 tuyến dân cư kênh Năm Ngàn, xã Tân Bình) để vay số tiền 75.000.000 đồng. Ông L và bà L hẹn đến ngày 01 tháng 7

năm 2016 (AL) sẽ hoàn trả cho tôi số tiền đã vay. Khi đến hạn trả nợ ông L và bà L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ mà bỏ địa phương đi từ năm 2014 cho đến nay.

Ngày 17 tháng 8 năm 2017 ông L có làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú. Được Tòa án giải quyết theo Quyết định số 02/2017/QĐST-VDS ngày 29/12/2017.

Hiện nay tôi yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An buộc ông Nguyễn Văn L và bà Đoàn Thị L liên đới hoàn trả cho ông số tiền gốc là 75.000.000 đồng và tính lãi 0,75%/tháng kể từ tháng 7 năm 2014 đến ngày xét xử

75.000.000 đồng x 50 tháng x 0,75% thành tiền 28.125.000 đồng

Tổng cộng hai khoản gốc và lãi là 103.125.000 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Văn L và bà Đoàn Thị L: Ông Ngô Văn L có làm đơn yêu cầu thông báo tìm kiếm một người vắng mặt tại nơi cư trú theo Quyết định số 02/2017/QĐST-VDS ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An nhưng ông L, bà L vẫn không có tin tức. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh đã tiến hành niêm yết thông báo thụ lý vụ án ngày 20/06/2018; Thông báo về phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải lần 1 ngày 20/06/2018, lần 2 ngày 18/07/2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 14/08/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 30/08/2018 đúng theo quy định tại Điều 173, 174, 179 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, ông L, bà L cố tình lánh mặt nên Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh tiến hành xét xử theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ kiện “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” ông Ngô Văn L với ông Nguyễn Văn L và bà Đoàn Thị L. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh tiến hành niêm yết công khai niêm yết thông báo thụ lý vụ án ngày 20/06/2018; Thông báo về phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải lần 1 ngày 20/06/2018, lần 2 ngày 18/07/2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 14/08/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 30/08/2018 đúng theo quy định tại Điều 173, 174, 179 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 ông L, bà L cố tình lánh mặt nên Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[3] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa hôm nay ông Ngô Văn L không thay đổi yêu cầu không rút đơn khởi kiện. Ông L tiếp tục yêu cầu ông L, bà L liên đới hoàn trả cho ông số tiền gốc và lãi là 103.125.000 đồng (Trong đó tiền nợ gốc là 75.000.000 đồng, tiền lãi là 28.125.000 đồng). Ông Ngô Văn L có cung cấp cho Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An biên nhận ngày 1/7/2014 (AL) có chữ ký của ông Nguyễn Văn L và bà Đoàn Thị L; Quyết định số 2063/QĐ-UBND ngày 05/07/2010 của UBND huyện Tân Thạnh “Về việc tạm giao nền nhà trên Tuyến dân cư vượt lũ Kênh Năm ngàn xã Tân Bình”.

Điều này cho thấy ông L và bà L có ký kết hợp đồng vay tài sản với ông L và có nợ ông Ngô Văn L số tiền gốc là 75.000.000 đồng theo như ông L yêu cầu là có căn cứ hợp lý nên được chấp nhận. Do ông Ngô Văn L và ông Nguyễn Văn L và bà Đoàn Thị L ký kết hợp đồng vay tài sản trước ngày 01/7/2017 nên áp dụng Bộ luật dân sự 2005 để giải quyết.

Ông Ngô Văn L yêu cầu tính lãi 0,75%/tháng kể từ tháng 7 năm 2014 tháng 9 năm 2018 lãi suất được tính như sau;

$75.000.000 \text{ đồng} \times 50 \text{ tháng} \times 0,75\% / \text{tháng}$ thành tiền 28.125.000 đồng

Về việc yêu cầu tính lãi này không trái với Điều 476 Bộ luật dân sự 2005 nên được chấp nhận. Từ những nhận định trên chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Ngô Văn L.

Buộc ông Nguyễn Văn L và bà Đoàn Thị L liên đới hoàn trả cho ông Ngô Văn L số tiền gốc và lãi là 103.125.000 đồng (Trong đó tiền nợ gốc là 75.000.000 đồng, tiền lãi là 28.125.000 đồng).

[4] *Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch*: Ông Nguyễn Văn L và bà Đoàn Thị L phải chịu 5.156.250 đồng để sung ngân sách Nhà nước. Ông Ngô Văn L không phải chịu án phí nên được hoàn trả 2.367.187 đồng theo lai thu số 0003995 ngày 20/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Thạnh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng Điều, 463, 464, và Điều 466 Bộ luật dân sự 2015; 476 Bộ luật dân sự 2005.

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí và L phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Ngô Văn L.

Buộc ông Nguyễn Văn L và bà Đoàn Thị L liên đới hoàn trả cho ông Ngô Văn L số tiền gốc và lãi là 103.125.000 đồng (Trong đó tiền nợ gốc là 75.000.000 đồng, tiền lãi là 28.125.000 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi 10%/ năm của số tiền còn phải thi hành án tại thời điểm thanh toán, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Nguyễn Văn L và bà Đoàn Thị L phải chịu 5.156.250 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Ông Ngô Văn L không phải chịu án phí nên được hoàn trả 2.367.187 đồng theo lai thu số 0003995 ngày 20/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Thạnh.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về kháng cáo: Án xử công khai có mặt nguyên đơn. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp L hoặc được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Thạnh;
- THADS huyện Tân Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Dũng

